TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2018/HS-ST
Ngày: 26 - 6 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Thức Tâm.

2/ Bà Thái Thục Hiền.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Trịnh S Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 113/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Văn S; giới tính: Nam; sinh ngày: 10/12/1992; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 690/33 Đường D, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: Không biết chữ; con ông Nguyễn Quang U và bà Hà Thị O.

Tiền án: Ngày 23/6/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2017.

Tiền sự: Không

Bị bắt, tạm giam từ ngày 31/01/2018 cho đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị N; sinh năm: 1973; nơi cư trú: 690/23 Đường D, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Lâm Kim X; sinh năm: 1989; nơi cư trú: A35/7 ấp 1, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2. Anh Hà Văn D; sinh năm: 1988; nơi cư trú: 690/33 Đường D, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn S, Hà Văn D, Lâm Kim X và chị Nguyễn Thị N là bà con với nhau, giữa S và D có mâu thuẫn với chị N do tranh chấp quyền sở hữu căn nhà số 690/33 Đường D, Phường M, Quận X. Vào khoảng 18 giờ ngày 29/10/2017, X đến trước nhà số 690/33 Đường D gặp và hỏi S vì sao đập bàn thờ ông ngoại của X thì cả hai xảy ra cự cãi. X cầm cán cây lau nhà đánh S nhưng không trúng nên S vào nhà lấy 01 cây chĩa tự chế chống trả lại, cả hai giằng co khiến X ngã xuống đất và bị xây sát nhẹ. Biết được sự việc trên, chị N đi đến trước nhà S nói sẽ trình báo Công an thì D từ trong nhà chạy ra dùng tay đánh vào người chị N nhưng không gây thương tích. Được người dân can ngăn, chị N và X bỏ đi. Khoảng 10 phút sau, D thấy Ngọc đi về đến nhà trước số 690/37 Đường D, Phường M, Quận X nên D nói với S "nó về kìa đánh chết mẹ nó" rồi D chạy đến dùng tay đánh nhiều cái vào người chị N khiến chị N ngã xuống đường, bị xây sát ở đầu gối. Cùng lúc, anh Trần Anh G (chồng của chị N) chạy đến can ngăn thì S vào nhà lấy 01 con dao dài khoảng 30cm và cây chĩa chạy đến, S dùng cây chĩa đâm vào sau đầu của chị N gây xước da nên anh G giật lấy cây chĩa ném xuống đất. Lúc này, S dùng con dao đâm vào phía sau đầu chị N gây thương tích, rồi S và D bỏ đi vào nhà, còn chị N được anh G đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Vật chứng thu giữ: 01 cây chĩa bằng kim loại thân hình trụ dài 94 cm, có một đầu được mài nhọn; 01 con dao dài 28 cm, có cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại màu trắng, có một đầu nhọn, chiều ngang dao 03 cm do Hà Văn S giao nộp.

Ngày 03/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 quyết định trưng cầu giám định: tỷ lệ thương tật của Nguyễn Thị N, thương tích có gây cố tật không? Giải thích cơ chế hình thành vết thương.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 978/TgT.17 ngày 29/11/2017 của Trung tâm Pháp Y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương phần mềm tạo sẹo kích thước 6,8x0,1cm tại đỉnh sau lệch phải, ổn định.

Có tỷ lệ 03%.

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Đau vùng gối phải lúc vào viện, hiện không có dấu vết gì tại gối, ổn định.

Có tỉ lệ 0%.

Không có cơ sở xác định hung khí.

2. Theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y Tế quy định tỉ lệ tổn thương, cơ thể sử dụng trong pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%.

3. Kết luận khác:

- Thông tư 20/2014/TT-BYT không quy định về cố tật.

Chị Nguyễn Thị N yêu cầu xử lý hình sự đối với Hà Văn S và yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích là 3.280.855 đồng. Chị N không có yêu cầu gì đối với Hà Văn D.

Chị Lâm Kim X từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với Hà Văn S.

Đối với Hà Văn D qua điều tra xác định không đồng phạm với Hà Văn S về hành "Cố ý gây thương tích", nhưng có hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác" nên Công an Quận 8 quyết định xử lý hành chính, phạt số tiền 2.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 23/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Hà Văn S về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn S từ 18 tháng đến 24 tháng tù theo điểm a khoản 1 Điều 104, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại theo quy định pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 cây chĩa và 01 con dao.

Bị hại Nguyễn Thị N yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo S, buộc S bồi thường 3.280.855 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào khoảng 18 giờ 00 ngày 29/10/2017, trước nhà số 690/33 Đường D, Phường 13, Quận 8, do có mâu thuẫn tranh chấp đất đai từ trước, Hà Văn S đã có hành vi dùng cây chĩa và dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho chị Nguyễn Thị N với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%. Bị hại Nguyễn Thị N yêu cầu xử lý hình sự đối với Hà Văn S. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận bị cáo Hà Văn S đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết là dùng hung khí nguy hiểm, tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), khoản 1 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy, ngày 23/6/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 8 kết án về tội "Trộm cắp tài sản", tội ít nghiêm trọng, chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo là tái phạm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009)

[4] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường 3.280.855 đồng tiền chi phí điều trị vết thương, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này. Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); các điều 357, 590 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 3.280.855 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 cây chĩa bằng kim loại, 01 con dao là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 104, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 1 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 42 Bộ luật Hình sự 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) ; các điều 357, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Buộc bị cáo Hà Văn S bồi thường cho chị Nguyễn Thị N số tiền 3.280.855 đồng (ba triệu hai trăm tám mươi ngàn tám trăm năm mươi lăm) đồng, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo Hà Văn S còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây chĩa bằng kim loại thân hình trụ dài 94 cm, có một đầu được mài nhọn; 01 (một) con dao dài 28 cm, có cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại màu trắng, có một đầu nhọn, chiều ngang dao 03 cm.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 90/PN-CQCSĐT-ĐTTH ngày 09/4/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8)

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (15)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp